

Bản án số: 01/2025/LĐ-PT
Ngày 10 – 01 – 2025
V/v tranh chấp về trường hợp
Bị đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Phan Công Trí.

Các Thẩm phán:

- Ông Trương Thanh Dũng.
- Ông Lê Thanh Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Công Hậu – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Diễm Lệ - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 02/204/TLPT-LĐ, ngày 14/11/2024 về việc “*Tranh chấp về trường hợp bị đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động*”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 03/2024/LĐ-ST ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 04/2024/QĐ-PT ngày 04 tháng 12 năm 2024, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông **Trần Anh T**, sinh năm 1974 (có mặt).

Địa chỉ: Số A, T, Khóm C, Phường G, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

2. *Bị đơn:* **Trường Cao đẳng N**.

Địa chỉ: Số F T, khóm G, Phường A, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. *Người đại diện theo pháp luật:* Ông **Nguyễn Thanh S**, chức vụ: Hiệu trưởng. *Người đại diện theo uỷ quyền:* Bà **Ngô Thị Thu H**, sinh năm 1975, chức vụ: Trưởng phòng Phòng Tổ chức – Hành chính thuộc Trường Cao đẳng N (Giấy uỷ quyền số 01/UQ-CDN ngày 08/5/2024)(có mặt).

- Người kháng cáo: Nguyên đơn ông Trần Anh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo ông Trần Anh T là nguyên đơn trình bày: Ngày 29/9/2018, giữa ông và Hiệu trưởng Trường Cao đẳng N có ký kết hợp đồng lao động không xác định thời hạn số 92b/HĐLĐ-CDN ngày 29/9/2018, thực hiện từ ngày 01/10/2018, chức danh chuyên môn: Nhân viên phòng quản trị thiết bị; công việc phải làm: Theo sự phân công của Ban Giám hiệu và lãnh đạo Phòng thiết bị.

Trong quá trình làm việc ông không vi phạm pháp luật; không vi phạm nội quy, kỷ luật lao động; không vi phạm nghĩa vụ và nội dung khác của hợp đồng.

Ngày 08/11/2023, ông T nhận được Thông báo số 76/TB-CDN của Trường Cao đẳng N về việc chấm dứt hợp đồng lao động với ông. Đến ngày 29/12/2023, ông nhận được Quyết định số 647/QĐ-CDN ngày 29/12/2023 về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông tính đến hết ngày 31/12/2023 với những căn cứ không đúng sự thật và trái quy định Điều 34, 35, 36 và Điều 39 Bộ luật Lao động. Nay, nhận thấy Trường Cao đẳng N đã đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động với ông là trái pháp luật nên ông có yêu cầu như sau:

1. Huỷ Thông báo số 76/TB-CDN ngày 08/11/2023 và Quyết định số 647/QĐ-CDN ngày 29/12/2023 của Trường Cao đẳng N.

2. Yêu cầu Trường Cao đẳng N phải nhận ông T trở lại làm việc theo hợp đồng lao động đã giao kết; Sau khi được nhận lại làm việc, ông T đồng ý hoàn trả lại các khoản tiền trợ cấp thôi việc, trợ cấp mất việc làm đã nhận từ Bảo hiểm xã hội theo Quyết định số 647/QĐ-CDN ngày 29/12/2023 của Trường Cao đẳng N. Trong trường hợp phải ký hợp đồng mới thì ông T đồng ý ký lại hợp đồng lao động với T1 Cao đẳng nghề Bạc Liêu trong điều kiện nội dung về việc làm và tiền lương vẫn giữ nguyên theo Hợp đồng số 92b/ HĐLĐ-CDN ngày 29/9/2018, chỉ thay đổi từ công việc của ông T là chuyên môn, nghiệp vụ sang công việc hỗ trợ, phục vụ.

3. Yêu cầu Trường Cao đẳng N phải trả tiền lương, đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp từ ngày 01/01/2024 cho đến khi Tòa án giải quyết vụ việc là thời gian không được làm việc.

4. Yêu cầu phải trả thêm cho ông T một khoản tiền bằng 02 tháng tiền lương là $4.200.000 \text{ đồng} \times 2 = 8.400.000 \text{ đồng}$.

5. Trường hợp Trường Cao đẳng N không muốn nhận lại ông T thì ngoài khoản tiền trên thì T1 Cao đẳng nghề phải bồi thường cho ông T 02 tháng tiền lương theo hợp đồng lao động để chấm dứt hợp đồng lao động, cụ thể là 8.400.000 đồng.

Theo Trường Cao đẳng N là bị đơn trình bày: Vào ngày 29/9/2018, Trường Cao đẳng N có ký kết hợp đồng lao động với ông Trần Anh T, nội dung công việc theo hợp đồng là chuyên môn nghiệp vụ nhưng thực tế ông T phụ trách về các công việc sửa chữa điện nước, hệ thống mạng và làm việc theo sự phân công của lãnh đạo Phòng thiết bị với những công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ của Phòng, đồng thời có tham gia giảng dạy.

Sau khi Sở Nội vụ có Kết luận số 02/KL-SNV ngày 20/4/2022, trong năm 2023, T1 có Tờ trình số 26/TTr-CDN ngày 03/7/2023 gửi Ủy ban nhân dân tỉnh B, Sở Nội vụ tỉnh B, về việc xin chủ trương hợp đồng thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ và công việc chuyên môn, nghiệp vụ. Theo đó, Ủy ban nhân dân tỉnh B không thống nhất chủ trương cho T1 Cao đẳng nghề Bạc Liêu tiếp tục hợp đồng thực hiện công việc chuyên môn nghiệp vụ mà T1 đã và đang thực hiện và đề nghị Hiệu trưởng nhà trường phải thực hiện đúng quy định hiện hành theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập.

Ngày 12/10/2023, T1 đã tổ chức họp Ban Chấp hành Đảng ủy mở rộng gồm BCH, đoàn thể, lãnh đạo các đơn vị Phòng, K, Trung tâm trực thuộc T1 để bàn bạc, trao đổi nội dung thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh B về các trường hợp hợp đồng lao động mà T1 đã và đang thực hiện. Buổi họp kết luận thống nhất sẽ tổ chức Hội nghị gồm Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Giám hiệu, đại diện Công đoàn, lãnh đạo các đơn vị thuộc T1 và người lao động để triển khai ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh B, thông báo phương án chấm dứt hợp đồng lao động kể từ 31/12/2023 để người lao động biết, thực hiện.

Ngày 30/10/2023, nhà trường nhận được Công văn số 4304/UBND-KGVX của Ủy ban nhân dân tỉnh T2 về chủ trương hợp đồng thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ và hợp đồng chuyên môn nghiệp vụ của Trường Cao đẳng N.

Ngày 08/11/2023, nhà trường tiếp tục trao đổi, thông báo về việc chấm dứt hợp đồng lao động số 92b/HĐLĐ-CDN ngày 29/9/2018 đối với ông Trần Anh T và đồng thời ký lại hợp đồng lao động mới là hợp đồng thực hiện công việc hỗ trợ phục vụ với ông Trần Anh T để làm công việc hỗ trợ phục vụ đúng theo quy định của Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ và ông Trần Anh T đã thống nhất với nội dung này, nhà trường cũng đã làm Thông báo số 76/TB-CDN ngày 08/11/2023 về việc chấm dứt hợp đồng lao động với ông Trần Anh T và ông T đã nhận vào ngày 08/11/2023.

Trên cơ sở biên bản ngày 26/12/2023, ngày 29/12/2023, Trường Cao đẳng N đã ban hành Quyết định số 647/QĐ-CDN ngày 29/12/2023 của Trường Cao đẳng N, về việc chấm dứt hợp đồng lao động với ông Trần Anh T và nhiều lần liên hệ với ông T để ký kết hợp đồng mới.

Nay, Trường Cao đẳng N không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông T, việc T1 chấm dứt hợp đồng lao động với ông T là đúng quy định của pháp luật.

Từ nội dung trên, tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 03/2024/LĐ-ST ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Tuyên xử: Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Trần Anh T đối với Trường Cao đẳng N.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 27 tháng 8 năm 2024, nguyên đơn ông Trần Anh T kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm sửa Bản án dân sự sơ thẩm theo hướng: Hủy Quyết định số

647/QĐ-CDN ngày 29/12/2023 của Trường Cao đẳng N; nhận ông T trở lại làm việc; buộc bị đơn trả tiền lương, đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp từ ngày 01/01/2024 cho đến khi Tòa án giải quyết vụ việc có hiệu lực pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn ông Trần Anh T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tại phiên tòa:

- *Về việc chấp hành pháp luật tố tụng:* Từ khi thụ lý đến khi xét xử phúc thẩm, Thẩm phán và Hội đồng xét xử; Thư ký và các đương sự thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- *Về quan điểm giải quyết vụ án:* Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn; chấp nhận việc rút một phần yêu cầu khởi kiện. Đề nghị Hội đồng xét phúc thẩm áp dụng khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự; sửa một phần Bản án dân sự sơ thẩm số: 03/2024/LĐ-ST ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, theo hướng: Huỷ và đình chỉ một phần đối với yêu cầu nguyên đơn đã rút khởi kiện, rút kháng cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với các yêu cầu kháng cáo còn lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, nghe ý kiến tranh luận của đương sự và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu, sau khi thảo luận, nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn Trường Cao đẳng N huỷ quyết định chấm dứt hợp đồng trái pháp luật và nhận nguyên đơn làm việc lại, đồng thời yêu cầu bị đơn chi trả một số khoản tiền do chấm dứt hợp đồng lao động, cấp sơ thẩm xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp về trường hợp bị đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 32 là đúng quy định pháp luật.

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết: Xét đơn kháng cáo của nguyên đơn nộp trong hạn luật định, nguyên đơn thuộc đối tượng miễn nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm và có đơn xin miễn án phí (bút lục 13), Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu thụ lý và giải quyết vụ án theo trình tự phúc thẩm là phù hợp.

[1.3] Về phạm vi giải quyết vụ án: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu: Huỷ Thông báo số 76/TB-CDN ngày 08/11/2023 và Quyết định số 647/QĐ-CDN ngày 29/12/2023 của Trường Cao đẳng N; Yêu cầu Trường Cao đẳng nghề Bạc Liêu phải nhận ông T trở lại làm việc theo hợp đồng lao động đã giao kết; Sau khi được nhận lại làm việc, ông T đồng ý hoàn trả lại các khoản tiền trợ cấp thôi việc, trợ cấp mất việc làm đã nhận từ bảo hiểm xã hội theo Quyết định số 647/QĐ-CDN ngày 29/12/2023 của Trường Cao đẳng N. Trong trường hợp phải ký hợp đồng

mới thì ông T đồng ý ký lại hợp đồng lao động với T1 Cao đẳng nghề Bạc Liêu trong điều kiện nội dung về việc làm và tiền lương vẫn giữ nguyên theo Hợp đồng số 92b/ HĐLĐ-CDN ngày 29/9/2018, chỉ thay đổi từ công việc của ông T là chuyên môn, nghiệp vụ sang công việc hỗ trợ, phục vụ; Yêu cầu Trường Cao đẳng nghề Bạc Liêu phải trả tiền lương, đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp từ ngày 01/01/2024 cho đến khi Tòa án giải quyết vụ việc là thời gian không được làm việc; Yêu cầu phải trả thêm cho ông T một khoản tiền bằng 02 tháng tiền lương là $4.200.000 \text{ đồng} \times 2 = 8.400.000 \text{ đồng}$; Trường hợp Trường Cao đẳng N không muốn nhận lại ông T thì ngoài khoản tiền trên thì T1 Cao đẳng nghề phải bồi thường cho ông T 02 tháng tiền lương theo hợp đồng lao động để chấm dứt hợp đồng lao động, cụ thể là 8.400.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với: Yêu cầu phải trả thêm cho ông T một khoản tiền bằng 02 tháng tiền lương là $4.200.000 \text{ đồng} \times 2 = 8.400.000 \text{ đồng}$; Trường hợp Trường Cao đẳng N không muốn nhận lại ông T thì ngoài khoản tiền trên thì T1 Cao đẳng nghề phải bồi thường cho ông T 02 tháng tiền lương theo hợp đồng lao động để chấm dứt hợp đồng lao động, cụ thể là 8.400.000 đồng. Việc rút khởi kiện của nguyên đơn được bị đơn đồng ý. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 299 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử hủy một phần bản án sơ thẩm và đình chỉ đối với các yêu cầu này.

[2] Xét kháng cáo của nguyên đơn yêu cầu được chấp nhận khởi kiện: Hủy Thông báo số 76/TB-CDN ngày 08/11/2023 và Quyết định số 647/QĐ-CDN ngày 29/12/2023 của Trường Cao đẳng N; Yêu cầu Trường Cao đẳng nghề Bạc Liêu phải nhận ông T trở lại làm việc theo hợp đồng lao động đã giao kết; Sau khi được nhận lại làm việc, ông T đồng ý hoàn trả lại các khoản tiền trợ cấp thôi việc, trợ cấp mất việc làm đã nhận từ bảo hiểm xã hội theo Quyết định số 647/QĐ-CDN ngày 29/12/2023 của Trường Cao đẳng N. Trong trường hợp phải ký hợp đồng mới thì ông T đồng ý ký lại hợp đồng lao động với T1 Cao đẳng nghề Bạc Liêu trong điều kiện nội dung về việc làm và tiền lương vẫn giữ nguyên theo Hợp đồng số 92b/ HĐLĐ-CDN ngày 29/9/2018, chỉ thay đổi từ công việc của ông T là chuyên môn, nghiệp vụ sang công việc hỗ trợ, phục vụ; Yêu cầu Trường Cao đẳng nghề Bạc Liêu phải trả tiền lương, đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp từ ngày 01/01/2024 cho đến khi Tòa án giải quyết vụ việc là thời gian không được làm việc.

[2.1] Trường Cao đẳng N là đơn vị sự nghiệp công lập và tại thời điểm Trường Cao đẳng N và ông Trần Anh T ký hợp đồng lao động số 92b thì Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ quy định về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp đang có hiệu lực. Đến ngày 30/12/2022, Chính phủ ban hành Nghị định số 111/2022/NĐ-CP về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22/02/2023.

Tại Kết luận thanh tra công tác tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức đối với T1 Cao đẳng nghề số 02/KL-SNV ngày 20/4/2022 của Sở N đã nêu ra nhiều hạn chế, khuyết điểm và kiến nghị các biện pháp xử lý. Sau đó, Nhà

trường có Tờ trình số 26/TTr-CDN ngày 03/7/2023 gửi UBND tỉnh, Sở Nội vụ tỉnh B, về việc xin chủ trương hợp đồng thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ và công việc chuyên môn, nghiệp vụ. Qua các buổi làm việc, trao đổi với Sở N, Sở Tài chính và sau đó là buổi làm việc với Ủy ban nhân dân tỉnh B và các Sở, ngành liên quan về nội dung Tờ trình số 26/TTr-CDN của T1. Đến ngày 30/10/2023, Ủy ban nhân dân tỉnh B ban hành Công văn số 4304/UBND-KGVX như sau: Ủy ban nhân dân tỉnh không thống nhất chủ trương cho T1 Cao đẳng nghề Bạc Liêu tiếp tục hợp đồng thực hiện công việc chuyên môn nghiệp vụ mà T1 đã và đang thực hiện và đề nghị Hiệu trưởng nhà trường phải thực hiện đúng quy định hiện hành.

Tại trích biên bản làm việc ngày 08/11/2023, nhà trường tiếp tục trao đổi, thông báo về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông Trần Anh T do Hợp đồng số 92b là hợp đồng chuyên môn nghiệp vụ làm nhân viên phòng Quản trị thiết bị, sau đó điều động, phân công làm giáo viên Khoa Điện thuộc trường và đồng thời ký lại hợp đồng lao động mới là hợp đồng thực hiện công việc hỗ trợ phục vụ với ông Trần Anh T để làm công việc hỗ trợ phục vụ đúng theo quy định của Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ và ông Trần Anh T đã thống nhất và đồng ý chấm dứt hợp đồng lao động cũ và ký hợp đồng mới. Tại phiên tòa phúc thẩm, ông T cũng thừa nhận đã nhận Thông báo số 76/TB-CDN ngày 08/11/2023 về chấm dứt hợp đồng lao động với ông Trần Anh T ngay ngày 08/11/2023, theo quy định tại khoản 3 Điều 34 của Bộ luật Lao động.

Như vậy, kể từ ngày 22/02/2023, hợp đồng lao động số 92b/HĐLD-CDN ngày 29/9/2018 không còn phù hợp theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP nên buộc phải chấm dứt.

Trường Cao đẳng N đã có thông báo cho ông T biết trước ít nhất 45 ngày, đảm bảo đúng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 36 Bộ luật Lao động.

Trong thời gian ông T làm việc tại T thì Trường Cao đẳng N có đóng đầy đủ bảo hiểm thất nghiệp cho ông T và tại Công văn số 722/BHXXH-CĐBHXXH ngày 24/6/2024 của Bảo hiểm xã hội tỉnh B cung cấp ông T hiện đang hưởng tiền trợ cấp thất nghiệp theo Quyết định số 1232/QĐ-SLĐTBXH ngày 19/3/2024 của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh B, số tháng được hưởng là 12 tháng, mức trợ cấp thất nghiệp hằng tháng là 2.520.000 đồng. Do đó, ông T không thuộc trường hợp được Trường Cao đẳng N hỗ trợ tiền trợ cấp thôi việc và trợ cấp mất việc làm theo quy định tại Điều 46, 47 của Bộ luật Lao động.

[2.2] Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn không cung cấp thêm chứng cứ khác chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn.

[3] Từ phân tích tại mục [1.3], [2], sửa một phần bản án dân sự sơ thẩm theo nhận định trên.

[4] Về án phí dân sự: Ông Trần Anh T được miễn án phí phúc thẩm, theo quy định quy định tại điểm a khoản 1 Điều 12; khoản 1 Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các phần khác của Bản án dân sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị, nên đã có hiệu lực pháp luật.

[6] Quan điểm Kiểm sát viên tại phiên toà có căn cứ, nên được chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự: Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn; Chấp nhận rút một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; Sửa một phần Bản án lao động sơ thẩm số 03/2024/LĐ-ST ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ khoản 1 Điều 32; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 34 và khoản 1 Điều 45 Bộ luật Lao động năm 2019; điểm a khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 26, khoản 1 Điều 29 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Hủy một phần bản án sơ thẩm và đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc: Yêu cầu phải trả thêm cho ông T một khoản tiền bằng 02 tháng tiền lương là 4.200.000 đồng $\times 2 = 8.400.000$ đồng (Tám triệu bốn trăm ngàn đồng); Trường hợp Trường Cao đẳng N không muốn nhận lại ông T thì ngoài khoản tiền trên thì T1 Cao đẳng nghề phải bồi thường cho ông T 02 tháng tiền lương theo hợp đồng lao động để chấm dứt hợp đồng lao động là 8.400.000 đồng (Tám triệu bốn trăm ngàn đồng).

2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Anh T đối với Trường cao đẳng N về việc: Yêu cầu hủy Thông báo số 76/TB-CĐN ngày 08/11/2023 và Quyết định số 647/QĐ-CĐN ngày 29/12/2023 của Trường Cao đẳng N về việc chấm dứt hợp đồng lao động; Yêu cầu Trường Cao đẳng nghề Bạc Liêu phải nhận ông T trở lại làm việc theo hợp đồng lao động đã giao kết; Sau khi được nhận lại làm việc, ông T đồng ý hoàn trả lại các khoản tiền trợ cấp thôi việc, trợ cấp mất việc làm đã nhận từ bảo hiểm xã hội theo Quyết định số 647/QĐ-CĐN ngày 29/12/2023 của Trường Cao đẳng N; Yêu cầu Trường Cao đẳng nghề Bạc Liêu phải trả tiền lương, đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp từ ngày 01/01/2024 cho đến khi Tòa án giải quyết vụ việc là thời gian không được làm việc; Trong trường hợp phải ký hợp đồng mới thì ông T đồng ý ký lại hợp đồng lao động với T1 Cao đẳng nghề Bạc Liêu trong điều kiện nội dung về việc làm và tiền lương vẫn giữ nguyên theo Hợp đồng số 92B/ HĐLĐ-CĐN ngày 29/9/2018, chỉ thay đổi từ công việc của ông T là chuyên môn, nghiệp vụ sang công việc hỗ trợ, phục vụ.

2. Về án phí dân sự: Ông Trần Anh T được miễn nộp án phí sơ thẩm và phúc thẩm.

3. Về hướng dẫn thi hành án dân sự: Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- TAND thành phố Bạc Liêu;
- CCTHADS thành phố Bạc Liêu;
- Đường sự;
- Lưu, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Lê Phan Công Trí